

Số: 312/2024/QĐST- HNGĐ

BÐ, ngày 26 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 410/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Trần Thị Thùy L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Phú Thành, xã PV, H1ện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- *Bi đơn*: **Trần Hoài P**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Phú Thành, xã PV, H1ện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thùy L với anh Trần Hoài P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy L với anh Trần Hoài P thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Như H, sinh ngày 25/5/1998; Trần Khắc H1, sinh ngày 13/12/2004. Các con chung đã thành niên, hai bên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai thông nhất không có nên không xem xét, giải quyết.
- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Chị Trần Thị Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003921 ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự H1ện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, chị L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND H1ện BĐ;
- Chi cục THADS H1ện BĐ;
- UBND xã PV, H1ện BĐ, tỉnh Bến Tre (Số 68, Quyền số 01, ngày 30/12/2004);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi